TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/DS-ST
Ngày: 29/9/2017
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**
2. Bà **Hồ Thị Mai Hương**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trương Trường Chinh** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 511/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2017 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2017/QĐST-DS ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Võ Ngọc T (G)** - sinh năm 1979;
Địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Bà **Đặng Thị Y** - sinh năm 1947;
Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã BHT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.
(Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Y vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của chị Võ Ngọc T đề ngày 11/7/2017 và Tờ tường trình ngày 28/9/2017, chị T trình bày như sau: Nguyên từ năm 2006 đến nay, bà Đặng Thị Y có vay của chị nhiều lần với tổng số tiền là 157.345.000 đồng, chị đã nhiều lần yêu cầu bà Y trả nợ nhưng bà Y không thực hiện, đến ngày 05/7/2017, bà Đặng Thị Y mới xác lập biên nhận có nợ của chị với số tiền là 157.345.000 đồng. Nay chị T khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà Đặng Thị Y phải trả số tiền 157.345.000 đồng (một trăm năm mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), chị T không yêu cầu tính lãi suất.

- Đối với bị đơn là bà Đặng Thị Y đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cùng giấy triệu tập hợp lệ nhưng đều không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên

đơn và cũng không tham gia các phiên hòa giải cũng như phiên tòa xét xử của Tòa án.

- Kèm theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án Biên nhận đề ngày 05/7/2017 có thể hiện số tiền vay giữa hai bên đương sự, Tòa án đã thông báo cho bị đơn biết nhưng bị đơn vẫn không có ý kiến gì nên đây là tình tiết không cần phải chứng minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đơn trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định;

Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo khoản 3, Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về tố tụng, tại phiên tòa ngày 15/9/2017 và ngày 29/9/2017, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có người đại diện tham gia phiên tòa, đồng thời bị đơn cũng không có yêu cầu phản tố trong vụ án này, riêng nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo điểm a và b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của nguyên đơn chị Võ Ngọc T về việc yêu cầu bị đơn bà Đặng Thị Y trả số tiền vay là 157.345.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: chị T trình bày bà Đặng Thị Y có vay của chị số tiền 157.345.000 đồng nên vào ngày 05/7/2017 bà Đặng Thị Y đã ghi biên nhận nợ cho chị T. Việc này được chị T chứng minh bằng biên nhận nợ tiền đề ngày 05/7/2017 do bà Y tự viết và ký tên. Biên nhận về việc nợ tiền này do chị T giao nộp cho Tòa án thể hiện đúng như lời trình bày của chị T.

Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án cũng như trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng, thể hiện rõ nội dung vụ việc và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn nộp kèm theo đơn khởi kiện cho bà Y. Tuy nhiên, bà Y vẫn không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án cũng như không có ý kiến phản bác hay yêu cầu phản tố gì đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Mặc khác, tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh". Do đó, Hội đồng xét xử xác định hợp đồng vay giữa hai bên đương sự là có thật nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay 157.345.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu về lãi suất, theo nội dung khởi kiện chị T có yêu cầu trả lãi nhưng tại Tờ tường trình của chị Võ Ngọc T đề ngày 28/9/2017, chị T đã thay đổi yêu cầu, không yêu cầu tính lãi suất, nên Hội đồng xét xử không xem xét về lãi.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của chị T được chấp nhận nên bà Đặng Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; điểm a và b khoản 2 Điều 227 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

**** Tuyên xử***:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Ngọc T. Buộc bà Đặng Thị Y phải trả cho chị Võ Ngọc T số tiền vay 157.345.000 đồng (một trăm năm mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.867.000 đồng, bà Đặng Thị Y phải chịu.

+ Chị Võ Ngọc T không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.900.000 đồng theo biên lai số 15744 ngày 26/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND HCL;
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS HCL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đinh Văn Phong